TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-DS	*Chư Prông, ngày 04 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 175/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần P;

Địa chỉ: 41&45 L, phường B, quận 1, TP. H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T;

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần P.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Văn H;

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần P chi nhánh Pleiku.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thế D, sinh năm: 1987;

Chức vụ: Nhân viên Ngân hàng Thương mại cổ phần P chi nhánh Pleiku. (Theo Giấy ủy quyền lại số 051/2021/UQ-OCB-CNPK ngày 23/8/2021).

Địa chỉ: 40C H, tổ 2, phường Ia, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm: 1998;

Địa chỉ: Thôn Hoàng Yên, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán:

Ông Trần Văn T công nhận có nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần P Chi nhánh Pleiku tổng số tiền là 329.310.588 đồng *(Ba trăm hai mươi chín triệu ba trăm mười nghìn năm trăm tám mươi tám đồng)*. Trong đó nợ gốc là 260.000.000 đồng *(Hai trăm sáu mươi triệu*

đồng); tiền nợ lãi tính đến ngày 24/12/2021 là 69.310.588 đồng *(Sáu mươi chín triệu ba trăm mười nghìn năm trăm tám mươi tám đồng)*.

2.2. Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Ông Trần Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần P Chi nhánh Pleiku tổng số tiền là 329.310.588 đồng *(Ba trăm hai mươi chín triệu ba trăm mười nghìn năm trăm tám mươi tám đồng)*. Trong đó nợ gốc là 260.000.000 đồng *(Hai trăm sáu mươi triệu đồng);* tiền nợ lãi tính đến ngày 24/12/2021 là 69.310.588 đồng *(Sáu mươi chín triệu ba trăm mười nghìn năm trăm tám mươi tám đồng)* trong thời hạn 02 (hai) tháng kể từ ngày 24/12/2021 đến hết ngày 24/02/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành là ngày 25/12/2021 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp Ông Trần Văn T không thanh toán dứt điểm nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P thì Ngân hàng Thương mại cổ phần P có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0384/2019/BĐ ngày 25/6/2019 được công chứng tại Phòng công chứng số 1 tỉnh Gia Lai ngày 25/6/2019. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất các thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Bạc I, xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Thửa đất số 4; tờ bản đồ số 44, diện tích: 10.115,2 m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 228668 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 23/12/2013.

Ngân hàng Thương mại cổ phần P Chi nhánh Pleiku có nghĩa vụ trả cho Ông Trần Văn T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 228668 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 23/12/2013 ngay sau khi ông Trần Văn T trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là (329.310.588 đồng x 5%) : 2 = 8.232.765 đồng *(Tám triệu hai trăm ba mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng)*. Ông Trần Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 8.232.765 đồng *(Tám triệu hai trăm ba mươi hai nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng)* để nộp vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần P Chi nhánh Pleiku số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 8.143.354 đồng *(Tám triệu một trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm năm mươi bốn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Toà án số 0006271 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Trần Văn T phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ngân hàng Thương mại cổ phần P đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ông Trần Văn T phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần P Chi nhánh Pleiku số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương